

Số: ~~414~~ /BC-UBND

Muờng Nhé, ngày ~~22~~ tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện các nội dung được phân công giải trình
tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 19/12/2019 về Chương trình giám sát năm 2020 của Thường trực HĐND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 07/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên, Kế hoạch tổ chức giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện

- Tổng số hộ đã được phê duyệt theo Quyết định 610/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên là: 60 hộ, trong đó: 12 hộ xây mới và 48 hộ sửa chữa.

- Tổng số hộ đã hoàn thành: 49 hộ trong đó:

+ Hỗ trợ từ ngân sách: 44 hộ, gồm 15 hộ xây mới (Trong đó có 03 hộ chuyển đổi hình thức hỗ trợ từ sửa chữa sang xây mới) và 29 hộ sửa chữa.

+ Hỗ trợ từ nguồn xã hội hóa: 5 hộ với kinh phí 320 triệu đồng. (Không nằm trong QĐ số 610 của UBND tỉnh Điện Biên)

- Số hộ loại khỏi đề án: 13 hộ (thuộc diện sửa chữa).

- Số hộ không có nhu cầu thụ hưởng chính sách: 03 hộ (thuộc diện sửa chữa).

- Kết quả giải ngân kinh phí ngân sách trung ương cấp cho hai giai đoạn là: 1.180 triệu đồng/tổng số 1.440 triệu đồng. Ngân sách trung ương còn dư là 260 triệu đồng.

- Số hộ cần hỗ trợ về nhà ở phát sinh ngoài Đề án: 16 hộ xây mới. (Đã lồng ghép vào chương hỗ trợ nhà ở cho người nghèo theo Kế hoạch 87 của Tỉnh ủy Điện Biên).

2. Kết quả quy hoạch 3 loại rừng và việc giao đất lâm nghiệp có rừng và đất lâm nghiệp chưa có rừng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo

Nghị quyết số 99/NQ-HĐND, ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh

2.1 Về kết quả quy hoạch 3 loại rừng

a. Kết quả quy hoạch 3 loại rừng

- Tổng diện tích tự nhiên của huyện Mường Nhé là 156.908,13 ha
- Tổng diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp là 125.797,3 ha (theo Quyết định 1208/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án Rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030) chiếm tỉ lệ 80,17% tổng diện tích tự nhiên toàn huyện (theo quy hoạch cũ là 92,98%), trong đó:
 - + Đất quy hoạch rừng đặc dụng là: 47.228 ha.
 - + Đất quy hoạch rừng phòng hộ là: 39.830,27 ha.
 - + Đất quy hoạch rừng sản xuất là: 38.739,03 ha.
 - + Đất nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng là: 31.110,83 ha.

(Biểu 01 chi tiết kèm theo)

b. Kết quả công bố quy hoạch 3 loại rừng

- Công bố quy hoạch 3 loại rừng cấp huyện

Đã tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch 3 loại rừng cấp huyện vào ngày 28/3/2019. Thành phần tham dự Hội nghị công bố gồm: Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (chủ trì), Đại diện Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện, đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Hạt Kiểm lâm, Công an huyện, Các Đồn Biên phòng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé; Đại diện lãnh đạo UBND các xã, công chức địa chính xã và công chức Kiểm lâm phụ trách địa bàn các xã.

- Công bố quy hoạch 3 loại rừng cấp xã

UBND huyện đã tổ chức công bố quy hoạch 3 loại rừng cấp xã tại 11/11 xã theo kế hoạch số 452/KH-UBND ngày 03/5/2019.

Thành phần tham gia công bố quy hoạch 3 loại rừng cấp xã:

+ Cấp huyện: đại diện lãnh đạo UBND huyện, đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Hạt Kiểm lâm, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

+ Cấp xã: Đại diện Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã và đại diện các ban, ngành, đoàn thể xã.

+ Cấp thôn, bản: Bí thư Chi bộ, Trưởng bản, Phó bản, Thôn đội trưởng, Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên, Tổ bảo vệ rừng bản (thành phần này do xã mời tham dự).

- Công bố quy hoạch 3 loại rừng cấp thôn, bản

+ Kết quả công bố nội nghiệp

Năm 2019, trên địa bàn huyện đã tổ chức họp thôn công bố nội nghiệp được 115/117 bản, đạt tỷ lệ 98,29 %. Số hộ gia đình tham gia công bố nội nghiệp là 3.786 hộ/7.400 hộ, đạt tỷ lệ 51,16 %.

Các bản không họp công bố nội nghiệp:

- Xã Chung Chải (01 bản): bản Cây Muồm
- Xã Pá Mỳ (01 bản): bản Huồi Lụ 3

Lý do: nhân dân không nhất trí tham gia, đến dự họp để công bố nội nghiệp mặc dù UBND xã đã thông báo bằng văn bản ít nhất 3 lần để tổ chức họp công bố nội nghiệp.

+ Kết quả công bố quy hoạch 3 loại rừng ngoài thực địa

Năm 2019, trên địa bàn huyện đã tổ chức công bố ngoài thực địa được 106/117 bản, đạt tỷ lệ 90,6 %. Số hộ gia đình tham gia công bố ngoài thực địa là 2.727 hộ/7.400 hộ, đạt tỷ lệ 36,8 %.

Các bản không tổ chức công bố ngoài thực địa được gồm:

- Xã Pá Mỳ (07 bản) gồm các bản: Pá Mỳ 1, Huồi Lích 1, Huồi Lích 2, Huồi Lụ 1, Huồi Lụ 2, Huồi Lụ 3, Huồi Pét. Lý do: Nhân dân không nhất trí tham gia công bố quy hoạch 3 loại rừng ngoài thực địa.

- Xã Huồi Lếch (01 bản): bản Cây Sắt. Lý do: hiện tại diện tích rừng đang tranh chấp với các bản Nậm Ngà, Pa Tét, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, nhân dân chỉ nhất trí tham gia công bố quy hoạch 3 loại rừng ngoài thực địa khi đã giải quyết xong vấn đề tranh chấp giữa 02 tỉnh.

- Xã Chung Chải (03 bản) gồm các bản: Cây Muồm, Nậm Khum, Húi To
1. Lý do: Nhân dân không nhất trí tham gia công bố quy hoạch 3 loại rừng ngoài thực địa.

(Biểu 02 chi tiết kèm theo)

c. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ các hộ gia đình tham gia công bố quy hoạch 3 loại rừng chưa cao, có 51 % số hộ tham gia công bố nội nghiệp và 36 % số hộ trên địa bàn tham gia công bố ngoài thực địa.

- Nhân dân một số bản không nhất trí tham gia công bố quy hoạch 3 loại rừng do chưa hiểu rõ về nội dung quy hoạch 3 loại rừng.

- Khi tham gia công bố ngoài thực địa, nhân dân một số bản không nhất trí với kết quả công bố quy hoạch với lý do nhiều diện tích sản xuất nương rẫy nhân dân đang canh tác thuộc quy hoạch 3 loại rừng.

- Huyện Mường Nhé có địa hình, địa thế phức tạp, chủ yếu là đồi núi nên việc công bố ngoài thực địa gặp nhiều khó khăn.

2.2. Về việc giao đất lâm nghiệp có rừng và chưa có rừng.

a. Giai đoạn năm 2013-2019.

- Tình hình triển khai thực hiện.

Thực hiện Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 20/02/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về rà soát, hoàn chỉnh thủ tục để giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Căn cứ Luật bảo vệ và phát triển rừng; các Nghị định, Văn bản hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ và phát triển rừng; Luật Đất đai 2013 và các Nghị định, Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của Liên Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp; Hướng dẫn số 559/HD-STNMT-SNNPTNT ngày 26/9/2013 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn nội dung, trình tự và phương pháp thực hiện rà soát hoàn chỉnh thủ tục để giao đất, giao rừng, cấp GCNQSD đất lâm nghiệp giai đoạn 2013-2015.

*** Công tác chỉ đạo điều hành, lập hồ sơ giao đất, giao rừng:**

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện việc giao đất, giao rừng, thu hồi rừng thống nhất, đồng bộ với việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, các văn bản hướng dẫn của tỉnh, sở ngành như sau:

+ Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện: Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 10/5/2013;

+ Thành lập Ban chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp: Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 10/5/2013;

+ Lập kế hoạch kiểm tra nghiệm thu và thành lập đoàn kiểm tra nghiệm thu công tác giao đất, giao rừng: Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 23/6/2014 và Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 23/6/2014.

+ Đối với cấp xã: Nghiêm túc triển khai thực hiện công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, đảm bảo đúng theo quy định của Luật Đất đai, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, trình tự các bước thực hiện đúng theo Hướng dẫn số 559/HD-STNMT-SNNPTNT ngày 26/9/2013 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn nội dung, trình tự và phương pháp thực hiện rà soát, hoàn chỉnh thủ tục để giao đất, giao rừng, cấp GCNQSD đất lâm nghiệp giai đoạn 2013-2015.

- Kết quả thực hiện.

Kết quả thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp đối với diện tích đất lâm nghiệp có rừng theo Kế hoạch 388/KH-UBND ngày 20/02/2013 của UBND tỉnh.

Tính đến thời điểm hiện nay, tổng diện tích đất có rừng đã giao, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất huyện Mường Nhé là 36.383,27 ha (Rừng sản xuất

14.697,66 ha, Rừng phòng hộ 21.685,61 ha) với 206 GCNQSD đất cho 97 chủ rừng (78 chủ rừng là cộng đồng dân cư thôn (bản) và 19 chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân) với 11/11 xã trong huyện.

Trong đó:

+ Năm 2014 đã thực hiện giao đất và cấp giấy chứng nhận là: 34.484,81 ha/83 chủ rừng (74 cộng đồng bản và 9 hộ gia đình, cá nhân)/187 GCNQSD đất.

+ Năm 2015 và 2016 (tiếp tục giao thêm) là 1.539,45 ha/8 chủ đất, chủ rừng (gồm 7 cộng đồng bản và 1 hộ gia đình)/9 GCNQSD đất.

+ Năm 2018 giao đất, giao rừng với diện tích 159 ha/01 cộng đồng bản/01 GCN. Chà Nọi 2, xã Quảng Lâm.

+ Năm 2019 giao đất, giao rừng cho 9 hộ bản Huổi Lấp xã Quảng Lâm/9GCN với tổng diện tích 200,01 ha.

b. Giai đoạn năm 2019-2023.

Năm 2020, UBND huyện thực hiện giao diện tích đất lâm nghiệp có rừng. Đối với diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng sẽ tổ chức thực hiện sau khi hoàn thiện việc giao đất lâm nghiệp có rừng trên địa bàn huyện.

- Tình hình triển khai thực hiện đối với đất lâm nghiệp có rừng.

Thực hiện Kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn năm 2019-2023 trên địa bàn tỉnh.

UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức thực hiện như sau:

- UBND huyện đã xây dựng phương án kỹ thuật đề cương dự toán kinh phí giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp có rừng trình các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính thẩm định. Đến nay đã có ý kiến tham gia của Sở Tài nguyên và Môi trường. UBND huyện đang lập báo cáo giải trình và hoàn thiện phương án kỹ thuật dự toán kinh phí.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện: số 850/KH-UBND ngày 20/7/2020 của UBND huyện Mường Nhé về rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019 – 2023 trên địa bàn huyện Mường Nhé.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp: Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của UBND huyện Mường Nhé.

- Ban hành Thông báo số 62/TB-BCĐ ngày 01/10/2020 về việc phân công nhiệm vụ Ban chỉ đạo giao đất, giao rừng cấp GCNQSD đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện Mường Nhé.

- Ban hành Quyết định số: 1218/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 về việc thành lập tổ giúp việc của Ban chỉ đạo giao đất, giao rừng, cấp GCNQSD đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện Mường Nhé.

UBND huyện cũng đã tổ chức hội nghị giao đất, giao rừng cấp huyện vào ngày 26/9/2020 thành phần tham dự gồm thành viên ban chỉ đạo, lãnh đạo UBND các xã, công chức địa chính các xã, các đơn vị liên quan đến công tác giao đất, giao rừng và cấp GCNQSD đất lâm nghiệp.

- Đối với cấp xã: UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã kiện toàn Hội đồng giao đất, giao rừng cấp xã. Nghiêm túc triển khai thực hiện công tác giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, đảm bảo đúng theo quy định của Luật Đất đai, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, trình tự các bước thực hiện đúng theo Hướng dẫn số 559/HD-STNMT-SNNPTNT ngày 26/9/2013 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Diện tích dự kiến giao đất lâm nghiệp có rừng trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

Tổng: 13.907,12 ha trên địa bàn 11 xã. Trong đó:

- Rừng phòng hộ: 8.218,10 ha.
- Rừng sản xuất: 4.172,65 ha.
- Rừng đặc dụng: 1.516,37 ha.

(Biểu chi tiết 03 kèm theo)

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị, đề xuất về quy hoạch 3 loại rừng và việc giao đất lâm nghiệp có rừng và đất lâm nghiệp chưa có rừng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo Nghị quyết số 99/NQ-HĐND, ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh

- Đề nghị UBND tỉnh sớm triển khai Dự án cắm mốc ranh giới 3 loại rừng để nhân dân nhận biết rõ vùng quy hoạch rừng ngoài thực địa.

- Đề nghị UBND tỉnh sớm giải quyết vấn đề tranh chấp đất đai giữa xã Huổi Léch, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu để nhân dân yên tâm canh tác, sản xuất, yên tâm bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT. HĐND huyện;
- LĐ. UBND huyện;
- LĐ. Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, CV^{LBT}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Nguyễn

QUY HOẠCH ĐẤT LÂM NGHIỆP SÀU RÀ SOÁT CHUYỂN ĐỔI PHÂN THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Báo cáo số 434/BC-UBND ngày 2 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Mường Nhé)

(Kèm theo Báo cáo số 434/BC-UBND ngày 2 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Mường Nhé)

11

[illegible]

STT	Loại đất, loại rừng	Phân theo đơn vị hành chính											
		Quy hoạch	Sia Thầu	Sơn Thương	Lạng Sơn Sơn	Chung Chải	Mường Nhé	Nậm Vĩ	Mường Toang	Pá Mý	Huổi Lếch	Nậm Kê	Quảng Lâm
c	Rừng núi đá ...												
1.2	Rừng trồng	1,226.17			79.91	39.57	369.61		408.40	9.03	46.86	256.65	16.14
-	Rừng gỗ có TL	37.94			1.92					9.03		26.99	
-	Rừng gỗ chưa có TL	355.11			77.99	39.57	15.66		51.35		46.86	107.54	16.14
-	Rừng tre nứa												
-	Rừng trồng khác	833.12					353.95		357.05			122.12	
2	Đất chưa có rừng	20,744.01	1,410.77	1,253.98	1,088.04	1,893.91	2,695.58	1,159.28	2,796.45	2,647.637	1,295.47	2,379.58	2,123.31
B	Đất ngoài QH LN	31,110.83	1,453.19	1,169.23	2,527.49	3,977.55	4,168.93	2,916.09	3,957.96	2,852.70	2,179.72	3,121.37	2,786.60

Biểu 02

Kết quả thực hiện công bố cấp xã, cấp thôn bản trên địa bàn huyện Mường Nhé
(Kèm theo Báo cáo số 442/BC-UBND ngày 10 năm 2020 của UBND huyện Mường Nhé)

TT	Tên cấp xã	Công bố cấp xã		Công bố cấp thôn/ bản					Ghi chú
		Ngày thực hiện	Số người tham gia công bố cấp xã	Tổng số bản	Số bản đã công bố	Tổng số hộ gia đình	Số hộ gia đình tham dự công bố nội hộ ngoài thực địa	Số hộ gia đình tham gia công bố ngoài thực địa	
1	Quảng Lâm	07/5/2019	42	8	8	489	292	242	
2	Pá Mỳ	06/5/2019	53	10	10	478	196	27	
3	Nậm Kè	07/5/2019	51	12	12	879	382	142	
4	Mường Toong	08/5/2019	76	20	20	1,053	494	494	
5	Huổi Léch	08/5/2019	37	7	7	409	223	117	
6	Nậm Vĩ	15/5/2019	55	7	7	592	378	352	
7	Mường Nhé	09/5/2019	74	17	17	1,376	722	568	
8	Chung Chải	13/5/2019	37	15	15	1,034	480	295	
9	Leng Su Sín	13/5/2019	52	7	7	545	215	145	
10	Sen Thượng	14/5/2019	28	7	7	239	164	105	
11	Sín Thầu	14/5/2019	30	7	7	306	240	240	
Tổng cộng			535	117	117	7,400	3,786	2,727	

Biểu số 03

TỔNG HỢP DIỆN TÍCH RỪNG CHỨA GIAO, CHỨA CHO THUÊ HUYỆN MƯỜNG NHÉ NĂM 2020



(Kính theo Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Mường Nhé)

TT	Tên xã	Tổng (ha)	Phòng hộ (ha)	Sản xuất (ha)	Đặc dụng (ha)
1	Chung Chải	1,643.84	734.36	190.70	718.78
2	Leng Su Sìn	787.80	123.83	44.44	619.53
3	Sen Thượng	2,698.92	2,450.41	248.51	-
4	Huổi Léch	2,683.16	2,359.64	323.52	-
5	Mường Nhé	1,011.17	506.43	326.68	178.06
6	Mường Toong	918.82	528.74	390.08	-
7	Nậm Kè	1,388.49	837.47	551.02	-
8	Nậm Vĩ	419.88	16.12	403.76	-
9	Pá Mý	594.88	59.72	535.16	-
10	Quảng Lâm	1,210.28	420.19	790.09	-
11	Sín Thầu	549.88	181.19	368.69	-
Tổng		13,907.12	8,218.10	4,172.65	1,516.37